BÁO BÀI - LỚP 7A – ISP06

Class Assignment Report - Grade 7A

(Tuần/week: 08 Từ ngày/From 06/10/2025 đến ngày/To 10/10/2025)

GVCN/ Homeroom Teacher: Nguyễn Đức Như Ý

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai *Monday* (06/10/25)	1	SHCN		
	2	English (Expat)	E6: Developing writing: SB p.31 E8: PET sample Speaking 2 E9: Unit 3: Vocabulary: SB p.32 + Reading: SB p.33 HW: WB p.22 & 23	Dụng cụ học tập: Bút, vở ghi chép.
	3	English (Expat)	E6: Developing writing: SB p.31 E8: PET sample Speaking 2 E9: Unit 3: Vocabulary: SB p.32 + Reading: SB p.33 HW: WB p.22 & 23	
	4	Tin học - CN-KT	Làm video lyric nhạc	Học tại ICT
	5	Tin học - CN-KT	Làm video lyric nhạc	Học tại ICT
	6	GDĐP (STEAM PBL)	*Tiến hành phác thảo bài báo cáo*	Dụng cụ học tập: Bút, vở ghi chép, thiết bị điện tử.
	7	GDĐP (STEAM PBL)	*Xây dựng bài báo cáo hoàn chỉnh*	
	8	Ngữ Văn	Đọc – Quà tặng của thiên nhiên	
	9	Ngữ Văn	Viết – Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một món quà của thiên nhiên	
Thứ Ba *Tuesday* (07/10/25)	1	GTS		
	2	Đại sứ	Sinh hoạt tại CLB	
	3	Đại sứ	Sinh hoạt tại CLB	
	4	English	E6: Developing writing: WB p.31 E8: Unit 3: Grammar: SB pp.38-39 + HW: WB p.26 E9: Unit 3: Grammar: SB pp.34-35 + HW: WB p.24 w8 Unit 2 Quiz	
	5	English	E6: Developing writing: WB p.31 E8: Unit 3: Grammar: SB pp.38-39 + HW: WB p.26	

			E9: Unit 3: Grammar: SB pp.34-35 + HW: WB p.24 w8 Unit 2 Quiz	
	6	**KHTN**	Giới thiệu về liên kết hóa học	Kiểm tra 15 phút Nội dung: bài 2 Nguyên tử, bài 3: Nguyên tố hóa học và bài 4 Sơ lược bảng tuần hoàn.
	7	**KHTN**	Giới thiệu về liên kết hóa học	Mang theo TBĐT, Sách vở, đồ dùng học tập Hoàn thành bài tập về nhà.
	8	**Mỹ thuật**	Chủ đề: Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc.	Giấy vẽ A4. Bút chì. Gôm. Màu vẽ. Gọt bút.
	9	**Mỹ thuật**	Chủ đề: Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc.	Giấy vẽ A4. Bút chì. Gôm. Màu vẽ. Gọt bút.
Thứ Tư ***Wednesday*** **(08/10/25)**	**1**	**Toán**	Luỹ thừa của một số hữu tỉ	Vở, SGK Toán, bút, thước.
	2	**Ngữ Văn**	Nói và nghe – Trình bày cảm nhận về một món quà của thiên nhiên	
	3	**Ngữ Văn**	Thực hành Tiếng Việt – Dấu gạch nối, dấu gạch ngang	
	4	**English (Expat)**	*E6: Gateway to exams: SB pp.34-35 (Homework: WB pp.34-35)* *E8:Unit 3: Vocabulary & Listening: SB p.35 + p.38 & WB p.25* *E9: IELTS sample speaking 3*	
	5	**English (Expat)**	*E6: Gateway to exams: SB pp.34-35 (Homework: WB pp.34-35)* *E8:Unit 3: Vocabulary & Listening: SB p.35 + p.38 & WB p.25* *E9: IELTS sample speaking 3*	
	6	**Âm nhạc**	Học hát: Gia đình nhỏ, hạnh phúc to. -Nghe nhạc: Bài hát: Mẹ yêu con	Mang SGK,bình nước
	7	**Âm nhạc**	Nhạc cụ: Bài thực hành số 1.	Mang SGK,bình nước
	8	**GDTC**	*- Các kỹ năng vận động cơ bản (rào nhảy, nấm chiến thuật) + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - TTTC: Đá cầu - Luật cơ bản đá cầu (sân, phát lại, giành điểm) - Trò chơi vận dụng luật*	
	9	**GDTC**	*- Các kỹ năng vận động cơ bản (rào nhảy, nấm chiến thuật) + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - TTTC: Đá cầu - Luật cơ bản đá cầu (sân, phát lại, giành*	

			điểm) - Trò chơi vận dụng luật	
Thứ Năm *Thursday* (09/10/25)	**1**	**Toán**	Quy tắc dấu ngoặc và quy tắc chuyển vế	Vở, SGK Toán, bút, thước.
	2	**Toán**	Bài tập cuối chương 3	Vở, SGK Toán, bút, thước.
	3	**Toán**	Bài tập cuối chương 3	Vở, SGK Toán, bút, thước.
	4	**English**	*E6: Unit 2: Language checkpoint: SB pp.32-33+ WB p.32 & 33* *E8: Unit 3: Developing speaking: SB p.40* *E9: Unit 3: Life skills: SB pp.36-37*	
	5	**English**	*E6: Unit 2: Language checkpoint: SB pp.32-33+ WB p.32 & 33* *E8: Unit 3: Developing speaking: SB p.40* *E9: Unit 3: Life skills: SB pp.36-37*	
	6	**Công nghệ**	Gieo trồng	
	7	**LS&ĐL**	Bài 4: Phong trào văn hóa Phục Hưng (tiết 2)	Chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ: SGK, vở ghi, viết, thiết bị điện tử.
	8	**LS&ĐL**	Bài 5: Phong trào cải cách tôn giáo	Chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ: SGK, vở ghi, viết, thiết bị điện tử.
	9	**LS&ĐL**	Bài 6: Khái lược tiến trình lịch sử Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa TK XIX (tiết 1)	Chuẩn bị dụng cụ học tập đầy đủ: SGK, vở ghi, viết, thiết bị điện tử.
Thứ Sáu *Friday* (10/10/25)	**1**	**English (Expat)**	E6: Reading & Language art G5: Unit 1_Lesson 5 E8: Reading & Language art G6: Unit 1_Lesson 3 (cont.) E9: Reading & Language art G7: Unit 1_Lesson 4 (cont.)	
	2	**English (Expat)**	E6: Reading & Language art G5: Unit 1_Lesson 5 E8: Reading & Language art G6: Unit 1_Lesson 3 (cont.) E9: Reading & Language art G7: Unit 1_Lesson 4 (cont.)	
	3	**GDCD/KNS**	Tự nhận thức – Quản lý căng thẳng (tt)	Bút màu, bút ghi chép, giấy
	4	**Math**	Unit 3: Integers: addition and subtraction	Mang theo thiết bị cá nhân có tải app và đăng nhập vào Khan Academy bằng tài khoản Google trường cấp.
	5	**Math**	Unit 3: Integers: addition and subtraction	Mang theo thiết bị cá nhân có tải app và đăng nhập vào

				Khan Academy bằng tài khoản Google trường cấp.
	6	**KHTN**	Giới thiệu về liên kết hóa học	Mang theo TBĐT, Sách vở, đồ dùng học tập Hoàn thành bài tập về nhà.
	7	**KHTN**	Hóa trị và công thức hóa học	Mang theo TBĐT, Sách vở, đồ dùng học tập Hoàn thành bài tập về nhà.
	8	**HĐTN.HN**	*Sinh hoạt chuyên đề*	
	9	**HĐTN.HN**	*Sinh hoạt chuyên đề*	